

Số: 1059/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin  
cho báo chí của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật báo chí năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 03 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 77/2007/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2091/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Bộ trưởng Phạm Khải Nguyên;
- Các Thứ trưởng Bộ TN&MT;
- Các cơ quan thông tấn báo chí TW; Công TTĐT Chính phủ;
- Đảng ủy, CĐ, ĐTN, Hội CCB CQ Bộ, Website Bộ;
- Lưu VT, TĐKT, B130.



**Chu Phạm Ngọc Hiền**

## **QUY CHẾ**

### **Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1059/QĐ-BTNMT ngày 01 tháng 6 năm 2011  
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

#### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Tài nguyên và Môi trường; trách nhiệm, cơ chế phối hợp giữa người phát ngôn của Bộ với Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan thông tấn báo chí trong việc phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của Luật Báo chí, Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 77/2007/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2007).

##### **Điều 2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Tài nguyên và Môi trường (sau đây gọi chung là Người phát ngôn) là Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc Thủ trưởng phụ trách lĩnh vực được Bộ trưởng ủy quyền và những người được Bộ trưởng giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường giao nhiệm vụ bằng văn bản có thời hạn việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về từng lĩnh vực của Bộ Tài nguyên và Môi trường như sau:

a) Những vấn đề chung của Bộ Tài nguyên và Môi trường, giao Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng;

b) Lĩnh vực quản lý đất đai, giao Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai;

c) Lĩnh vực bảo vệ môi trường, giao Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường;

d) Lĩnh vực quản lý tổng hợp biển và hải đảo, giao Tổng cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam;

d) Lĩnh vực địa chất và khoáng sản, giao Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản;

e) Lĩnh vực tài nguyên nước, giao Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước;

f) Lĩnh vực đo đạc và bản đồ, giao Cục trưởng Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam;

g) Lĩnh vực khí tượng, thủy văn, biến đổi khí hậu, cảnh báo thiên tai, bảo vệ tầng ô - zôn..., giao Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu;

h) Công tác dự báo khí tượng thủy văn giao Tổng Giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

Căn cứ tình hình cụ thể của từng đơn vị, Thủ trưởng các đơn vị nêu từ điểm b đến điểm h có thể ủy quyền cho một cấp phó thực hiện công tác phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định.

3. Lĩnh vực hợp tác quốc tế của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế có trách nhiệm phối hợp với Người phát ngôn chung của Bộ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài nước (khi có yêu cầu).

4. Về thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, Chánh Thanh tra Bộ có trách nhiệm phối hợp với Người phát ngôn chung của Bộ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài nước (khi có yêu cầu).

5. Họ tên, chức vụ Người phát ngôn được công bố bằng văn bản cho các cơ quan báo chí và cơ quan quản lý nhà nước về báo chí.

6. Tiêu chuẩn đối với Người phát ngôn thực hiện theo quy định tại Khoản 2, 3, 4 Điều 2 Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí ban hành kèm theo Quyết định 77/2007/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

### **Điều 3. Nguyên tắc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

1. Đối với các nội dung hoặc những vụ việc phức tạp, nhạy cảm, có ảnh hưởng lớn trong xã hội, những Người được giao nhiệm vụ phát ngôn của Bộ có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp, xử lý thông tin báo cáo Bộ trưởng và Thủ trưởng phụ trách lĩnh vực để nắm bắt chủ trương trước khi phát ngôn và cung cấp thông tin.

2. Chỉ những người có thẩm quyền được quy định tại các Khoản 2, 3 Điều 2 Quy chế này mới được nhân danh Bộ Tài nguyên và Môi trường để phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người phát ngôn chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đã phát ngôn hoặc cung cấp cho báo chí.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG, HÌNH THỨC PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN**

#### **Điều 4. Nội dung, hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ**

1. Người phát ngôn tổ chức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về các nội dung sau:

a) Các cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

b) Các chiến lược, chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác, các đề án, dự án, các sự kiện, hoạt động nổi bật của Bộ và sự chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường;

c) Kết quả công tác của Bộ Tài nguyên và Môi trường trên các lĩnh vực;

d) Những vấn đề liên quan khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý nhà nước đối với tài nguyên và môi trường.

2. Việc tổ chức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được thực hiện thông qua các hình thức sau:

a) Tổ chức họp báo khi cần thông báo thông tin có liên quan tới Bộ Tài nguyên và Môi trường;

b) Trả lời phỏng vấn báo chí;

c) Cung cấp thông tin trên Trang tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

d) Cung cấp thông tin bằng văn bản đến các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý báo chí có liên quan hoặc thông tin trực tiếp tại cuộc họp giao ban do Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức khi có yêu cầu.

#### **Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất**

a) Phát ngôn và cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo yêu cầu của cơ quan báo chí hoặc cơ quan quản lý báo chí.

b) Đối với các sự kiện, vấn đề quan trọng gây tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường thì Người

phát ngôn phải phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 02 (hai) ngày, kể từ khi vụ việc xảy ra, để định hướng dư luận xã hội về quan điểm, biện pháp xử lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **Chương III**

## **QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM TRONG VIỆC PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ**

### **Điều 6. Quyền hạn và trách nhiệm của Người phát ngôn**

1. Người phát ngôn được nhân danh Bộ Tài nguyên và Môi trường phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Thông tin do Người phát ngôn cung cấp mới được coi là thông tin chính thống của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2. Người phát ngôn tham dự các cuộc họp, hội nghị, hội thảo... do Lãnh đạo Bộ chủ trì để nắm bắt các thông tin, các quan điểm, chủ trương, chính sách, chiến lược phát triển của Ngành phục vụ công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.
3. Người phát ngôn tham gia các cuộc họp giao ban báo chí thường kỳ do Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức để nắm bắt tình hình chung và cung cấp thông tin về các hoạt động của Bộ Tài nguyên và Môi trường khi có yêu cầu. Trong trường hợp cần thiết, Người phát ngôn đề nghị Thủ trưởng đơn vị có liên quan cùng tham gia họp báo thường kỳ nêu trên để cung cấp thông tin.
4. Người phát ngôn có quyền yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin để phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 3 và Điều 5 của Quy chế này.
5. Khi nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đã đăng phát trên các phương tiện thông tin đại chúng thì Người phát ngôn phối hợp với Thủ trưởng đơn vị có liên quan xử lý thông tin, báo cáo Lãnh đạo Bộ trước khi thông báo kết quả, biện pháp giải quyết của Bộ cho tổ chức, cá nhân và cơ quan có yêu cầu trong thời hạn theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí.

6. Người phát ngôn có trách nhiệm yêu cầu cơ quan báo chí đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính những thông tin đã đăng tải sai sự thật về lĩnh vực quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định của luật Báo chí.

7. Người phát ngôn có trách nhiệm báo cáo, đề nghị Bộ trưởng giao người khác thay thế phát ngôn trong thời gian vắng mặt.

8. Người phát ngôn có quyền từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

a) Những vấn đề thuộc bí mật nhà nước; những vấn đề không thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

b) Các vụ án, vụ việc đang trong quá trình điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp cơ quan điều tra có yêu cầu thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm;

c) Cơ chế, chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến, lấy ý kiến rộng rãi trong xã hội.

9. Người phát ngôn chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

#### **Điều 7: Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời nội dung thông tin theo yêu cầu của Người phát ngôn.

2. Chủ động phối hợp với Người phát ngôn tổ chức họp báo để cung cấp thông tin cho báo chí về các sự kiện, các vấn đề có ảnh hưởng lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý. Đồng thời, chủ động đăng tải thông tin thuộc lĩnh vực phụ trách trên Website của đơn vị và gửi đăng trên Website của Bộ.

3. Ngày 25 hàng tháng báo cáo Bộ (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) kết quả công tác tuyên truyền của tháng và định hướng công tác của tháng tiếp theo về lĩnh vực phụ trách để Người phát ngôn tổng hợp, xử lý, cung cấp và định hướng thông tin tuyên truyền cho các cơ quan báo chí và đăng tải trên trang Website của Bộ.

4. Tham dự các cuộc họp báo do Bộ tổ chức để phối hợp với Người phát ngôn trả lời và cung cấp thông tin cho báo chí liên quan đến lĩnh vực quản lý.

5. Phân công cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm phụ trách công tác tuyên truyền, báo chí giúp thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, phục vụ cho việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

6. Bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

### **Điều 8: Trách nhiệm của cơ quan báo chí và phóng viên**

1. Báo Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cử phóng viên tham dự các hoạt động của Bộ để nắm bắt thông tin, các chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Bộ hoặc những thông tin do Người phát ngôn cung cấp để đăng tải, phản ánh đầy đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách, pháp luật, các sự kiện, hoạt động quản lý nhà nước của Bộ trên Báo Tài nguyên và Môi trường và Trang thông tin điện tử (Website) của Bộ.

2. Tạp chí Tài nguyên và Môi trường và các Tạp chí chuyên ngành có trách nhiệm theo dõi, đăng tải những tin, bài phản ánh về cơ chế chính sách, pháp luật, những hoạt động lớn, sự chỉ đạo điều hành của Bộ theo đúng tôn chỉ mục đích.

3. Đối với các cơ quan thông tấn báo chí và phóng viên ngoài ngành:

a) Các phóng viên được cơ quan báo chí cử theo dõi ngành tài nguyên và môi trường liên hệ thường xuyên, trực tiếp với Người phát ngôn hoặc chuyên viên theo dõi công tác phát ngôn của Bộ hoặc của các đơn vị trực thuộc Bộ để nắm bắt các thông tin về Ngành.

b) Các cơ quan thông tấn báo chí và phóng viên tham dự các cuộc họp báo do Bộ tổ chức; theo dõi cập nhật thông tin thông qua Website của Bộ và các đơn vị; có trách nhiệm đăng phát, phản ánh trung thực, khách quan nội dung thông tin.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 9. Tổ chức thực hiện**

1. Văn phòng Bộ có trách nhiệm cung cấp báo cáo hàng tháng; bố trí lịch làm việc để Người phát ngôn trực tiếp tham gia các hoạt động chính của Bộ nhằm giúp cho Người phát ngôn nắm bắt được các thông tin phục vụ công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; phối hợp chuẩn bị cơ sở vật chất, lễ tân phục vụ họp báo định kỳ hoặc đột xuất.

2. Hàng năm, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí từ nguồn quản lý hành chính để thực hiện Quy chế này.

3. Vụ Thi đua - Khen thưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị và kiến nghị sửa đổi, bổ sung Quy chế phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tế. Thường xuyên cung cấp thông tin các lĩnh vực quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường cho Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Website của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định hiện hành.

#### **Điều 10. Khen thưởng và kỷ luật**

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Quy chế này sẽ được khen thưởng và là cơ sở đánh giá, xét khen thưởng hàng năm.

2. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vi phạm Quy chế này sẽ tùy thuộc tính chất và mức độ vi phạm bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật./.



**Chu Phạm Ngọc Hiến**